

Bản án số: 19/2017/HSST

Ngày: 15/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAK PƠ, TỈNH GIA LAI
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Yến Ngọc.

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thái Đình Hà - Hiệu trưởng trường Trung học cơ sở Trần Quốc Tuấn, huyện Đak Pơ, tỉnh Gia Lai.

2. Ông Trần Vi Tình - Phó bí thư Huyện đoàn Đak Pơ, tỉnh Gia Lai.

Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Ngọc Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đak Pơ, tỉnh Gia Lai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đak Pơ, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn ĐP, huyện Đ, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 15/2017/HSST ngày 09/8/2017 đối với các bị cáo:

1. **Vũ Ngọc D**, Sinh ngày: 17/10/2000, tại tỉnh TB; trú tại: tổ dân phố B, thị trấn ĐP, huyện ĐP, Gia Lai; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ văn hóa: 11/12; Con ông Vũ Văn N, sinh năm 1980 và bà Trần Thị H, sinh năm: 1979, gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con lớn trong gia đình; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. **Trần Cao M**, sinh ngày 07/12/2000, tại tỉnh GL; trú tại: tổ dân phố H, thị trấn ĐP, huyện Đ, Gia Lai; nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ văn hóa: 11/12; Con ông Trần Văn Tr, sinh năm 1974 và bà Phạm Thị HA, sinh năm: 1978, gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Vũ Ngọc D: Ông Vũ Văn N, sinh năm 1980, trú tại: tổ dân phố B, thị trấn ĐP, huyện Đ, Gia Lai. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Trần Cao M: Ông Trần Văn Tr, sinh năm 1974, trú tại: tổ dân phố H, thị trấn ĐP, huyện Đ, Gia Lai. Có mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Nguyễn Đức T, sinh ngày 08/7/2001. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp của Nguyễn Đức T: Bà Vũ Thị M, sinh năm 1983, trú tại: tổ dân phố H, thị trấn ĐP, huyện Đ, Gia Lai. Có mặt.

** Nguyên đơn dân sự:* Công ty TNHH Vận tải và Du lịch TTGL. Địa chỉ: 77 ĐTH, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trương Văn L, sinh năm: 1955; trú tại: 115 TTT, phường TN, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

NHẬN THẤY

Các bị cáo Vũ Ngọc D và Trần Cao M bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đak Pơ, tỉnh Gia Lai truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 07/05/2017, Vũ Ngọc D, Trần Cao M và Nguyễn Đức T chơi game tại quán HA, thuộc tổ H, thị trấn ĐP, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Đến 19 giờ cùng ngày thì nghỉ, D gọi điện thoại cho Trần Xuân B, Phạm Trung N, Bùi Đức L ra công viên huyện Đ chơi, đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì tất cả rủ nhau về nhà Trần Xuân B chơi. B điều khiển xe mô tô của B chở Nguyễn và Lâm về trước, còn D điều khiển xe mô tô BKS 81AD-005.81 chở M và T đi sau, khi đến ngã 3 Quốc lộ 19 đường Hùng Vương với đường KpaKơLong thuộc tổ 2, thị trấn ĐP, huyện Đ thì D dừng xe lại, D nói với M và T “tí nữa có xe ô tô khách đi qua bọn mình lấy đá ném kính xe khách cho vui” thì M và T đồng ý, D, M, T nhặt dưới đất cầm trên tay mỗi người một cục đá cứng, chắc, tròn to B lòng bàn tay. Đến khoảng 21 giờ 45 phút thì tất cả phát hiện có xe khách giường nằm TT BKS 81B-01.279 của Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải và du lịch TTGL do Nguyễn Văn K điều khiển chạy hướng Gia Lai - Bình Định, khi chạy đến gần chỗ D, M, T đang đứng, thì D dùng đá ném mạnh vào kính chắn gió bên phụ (bên phải xe ô tô) đồng thời hô to “ném đá”, thấy D cầm đá ném, M và T cũng ném đá theo trúng vào kính chắn gió phía bên phụ, làm vỡ 02 tấm kính chắn gió bên hông xe ô tô khách. Xe ô tô chạy thêm khoảng 200m thì dừng lại. Thấy xe ô tô dừng lại thì D điều khiển xe mô tô chở M và T bỏ chạy về nhà của B chơi. Sau khi dừng xe ô tô lại thì anh Nguyễn Văn K đến Công an huyện Đak Pơ trình báo và yêu cầu điều tra, xử lý vụ việc theo quy định pháp luật.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 16/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đ kết luận: Giá trị thiệt hại 02 tấm kính chắn gió bên hông của xe ô tô BKS 81B-012.79 (nhãn hiệu: THACO, loại xe: TB120SL-W375I, màu sơn: trắng - xanh, số máy: WP12.375N*1416D025502*, số khung: RN5B46SCCGC006407) tại thời điểm ngày 07/5/2017 là 10.800.000 đồng.

Về phần dân sự: Đại diện của Công ty Trách nhiệm hữu hạn vận tải và du lịch TTGL là ông Trương Văn L yêu cầu các bị cáo Vũ Ngọc D, Trần Cao M và đối tượng liên quan Nguyễn Đức T bồi thường thiệt hại đã gây ra với số tiền là

10.800.000 đồng. Gia đình Vũ Ngọc D, Trần Cao M và Nguyễn Đức T đã bồi thường cho Công ty TT toàn bộ số tiền trên. Sau khi nhận tiền bồi thường ông Trương Văn L không yêu cầu bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho Vũ Ngọc D, Trần Cao M.

Tại bản cáo trạng số: 14/CTr-VKS ngày 09/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Vũ Ngọc D và Trần Cao M về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 143 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Ngọc D và Trần Cao M phạm tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 143; Điều 20; Điều 53; Điều 69; Điều 71; Điều 31; Điều 73; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Ngọc D từ 10 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ; bị cáo Trần Cao M từ 7 đến 9 tháng cải tạo không giam giữ.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình phù hợp với tài liệu, chứng cứ đã thu thập có được trong hồ sơ vụ án, vì vậy đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 21 giờ 45 phút ngày 07/5/2017 tại tổ dân phố H, thị trấn ĐP, huyện Đ các bị cáo Vũ Ngọc D, Trần Cao M và đối tượng liên quan Nguyễn Đức T có hành vi dùng đá ném vỡ 02 tấm kính chắn gió xe ô tô khách biển kiểm soát 81B-01279 của Công ty TNHH Vận tải và Du lịch TTGL trị giá 10.800.000đ (Mười triệu tám trăm nghìn đồng). Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 143 của Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo đều nhận thức được mọi tài sản của cá nhân, tổ chức đều được pháp luật bảo vệ, bất cứ ai có hành vi xâm phạm đều bị xử lý. Nhưng các bị cáo đã tỏ thái độ xem thường pháp luật, đã thực hiện hành vi phạm tội nên phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với mức độ, hậu quả gây ra. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những gây thiệt hại cho người khác mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn. Do đó phải xử lý các bị cáo mức hình phạt thật nghiêm khắc để răn đe, giáo dục các bị cáo đồng thời là bài học cảnh tỉnh chung cho bất cứ những ai có thái độ coi thường pháp luật.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự chuẩn bị cũng như không có sự phân công bàn bạc với nhau. Bị cáo D là người khởi xướng đồng thời thực hiện hành vi một cách tích cực nhất nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự nặng hơn so với bị cáo M.

Các bị cáo đều có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, đã tác

động gia đình khắc phục thiệt hại cho công ty TNHH Vận tải và Du lịch TTGL; nguyên đơn dân sự xin giảm nhẹ hình phạt cho cáo bị cáo để các bị cáo có điều kiện học tập, trở thành công dân tốt cho xã hội. Vì vậy áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

Khi thực hiện tội phạm bị cáo Vũ Ngọc D được 16 tuổi 6 tháng 20 ngày; bị cáo Trần Cao M được 16 tuổi 5 tháng là người chưa thành niên nên cần áp dụng nguyên tắc xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội. Đối tượng Nguyễn Đức T, sinh ngày 08/7/2001 lúc vi phạm 15 tuổi 10 tháng chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về tội phạm ít nghiêm trọng, UBND thị trấn Đak Pơ đã ra Quyết định xử phạt giáo dục tại xã, phường, thị trấn là đúng quy định pháp luật nên không đề cập đến. Hội đồng xét xử xét thấy áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo bên cạnh sự giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục đồng thời thể hiện T nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa. Các bị cáo là người chưa thành niên nên không áp dụng khấu trừ thu nhập cá nhân.

Về trách nhiệm dân sự: nguyên đơn dân sự không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: các vật chứng trong vụ án không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo Vũ Ngọc D và Trần Cao M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Vũ Ngọc D và Trần Cao M phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 143; Điều 20; Điều 53; Điều 69; Điều 71; Điều 31; Điều 73; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Ngọc D 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ; xử phạt bị cáo Trần Cao M 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ T từ ngày cơ quan được giao giám sát bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao các bị cáo Vũ Ngọc D và Trần Cao M cho Ủy ban nhân dân thị trấn ĐP, huyện Đ, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

3. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng trong vụ án là 01 (Một) cục đá màu nâu xám, không rõ hình, diện tích thước (10 x 16)cm; 01 (Một) cục đá màu nâu xám,

không rõ hình, diện tích thước (8 x 7,5)cm; 01 (Một) cục đá màu nâu xám, không rõ hình, diện tích thước (8,5 x 8)cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/8/2017 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ).

4. Áp dụng khoản 2 Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử buộc bị cáo Vũ Ngọc D và Trần Cao M mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (15/9/2017) bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; nguyên đơn dân sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Thị Yến Ngọc